UBND HUYỆN GIA LÂM **TRƯỜNG TH KIM LAN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 101 /TB-THKL	*Kim Lan, ngày 05 tháng 10 năm 2021*

THÔNG BÁO

Về việc niêm yết công khai thực hiện dự toán thu - chi ngân sách quý III năm 2021

Căn cứ thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách và các tổ chức ngân sách được nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 sửa đổi bổ sung một số điều của thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ tài chính hướng dẫn công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách và các tổ chức ngân sách được nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ vào Quyết định số 10888/QĐ-UBND ngày 18/12/2020 của UBND Huyện Gia lâm về việc giao chỉ tiêu Kế hoạch kinh tế - xã hội và dự toán chi NSNN năm 2021;

Căn cứ vào Quy định công khai tài chính của Tiểu học Kim Lan ;

Trường Tiểu học Kim Lan niêm yết công khai dự toán thu - chi ngân sách quý III năm 2021.

- Bộ phận thực hiện niêm yết công khai:

1. Bà Trần Thị Thanh Huyền - Hiệu trưởng
2. Bà Trương Thị Tươi - Kế toán
3. Bà Hoàng Thu Hương - TM ban TTND
4. Bà Đặng Thị Thơm - Thủ quỹ
5. Bà Đỗ Thị Vũ Uyển - Thư ký Hội đồng

- Thông khai biểu số 03

+ Số liệu so với dự toán quý 3/2021 thực hiện: 89.64%

+Số liệu số với cùng kỳ năm trước thực hiện đạt : 98%

- Hình thức công khai:

+ Niêm yết tại phòng Hội đồng sư phạm nhà trường.

- Thời gian niêm yết: Từ ngày 05/10/2021 đến ngày 15/11/2021

- Thời gian nhận ý kiến phản hồi: Từ 15/11/2021 đến 20/11/2021

- Địa chỉ nhận ý kiến phản hồi: Trực tiếp cho bộ phận thực hiện công khai hoặc qua hòm thư của nhà trường.

- Thời gian trả lời, giải quyết ý kiến thắc mắc: chậm nhất là: 25/11/2021

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG KIM LAN

Trần Thị Thanh Huyền

Biểu số 03

Đơn vị: Trường Tiểu học Kim Lan
Chương: 022

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Kim Lan, ngày 05 Tháng 10 năm 2021

CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU- CHI NGÂN SÁCH QUÝ III/2021
(Dùng cho đơn vị dự toán cấp trên và đơn vị
dự toán sử dụng ngân sách nhà nước)

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ.

Trường TH Kim Lan công khai tình hình thực hiện dự toán thu-chi ngân sách quý III/2021 như sau:

ĐV tính: đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện quý 3/2021	Thực hiện/Dự toán Quý 3/2021 (tỷ lệ %)	Ước thực hiện quý 3/2021 so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
1	2	3	4	5	6
A	**Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí**				
I	**Số thu phí, lệ phí**				
1	Lệ phí				
	Lệ phí…				
2	**Thu sự nghiệp**				
1	Học 2 buổi/ ngày				
2	Chăm sóc bán trú				-
3	Trang thiết bị BT bán trú				
II	**Chi từ nguồn thu phí được để lại**				
1	***Chi sự nghiệp……..***				
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
2	***Chi quản lý hành chính***				
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ				
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ				
III	**Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước**				
1	***Lệ phí***				
	Lệ phí…				
	Lệ phí…				
2	Phí				
	Phí …				
	Phí …				
B	**Dự toán chi ngân sách nhà nước**	**931.130.000**	**834.645.568**	**89,64**	**98%**
I	**Nguồn ngân sách trong nước**	**931.130.000**	**834.645.568**	**89,64**	**98%**
1	**Chi quản lý hành chính**				
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ				
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ				
2	**Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ**				
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ				
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp quốc gia				
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp Bộ				

ố T	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện quý 3/2021	Thực hiện/Dự toán Quý 3/2021 (tỷ lệ %)	Ước thực hiện quý 3/2021 so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp cơ sở				
.2	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng				
.3	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
3	**Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề**	**1.000.535.000**	**922.515.727**	*92,20*	*133,18*
.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	**1.000.535.000**	**922.515.727**	*92,20*	*125,88*
	Chi thanh toán cá nhân	659.795.000	659.795.000	*100,00*	*125,80*
	Chè nước CBCC	8.000.000		-	
	Thanh toán dịch vụ công cộng	45.720.000	26.593.350	*58,17*	*80,26*
	Vật tư văn phòng	90.000.000	74.683.000	*82,98*	*133,82*
	Thông tin liên lạc	9.000.000	1.320.000	*14,67*	*42,96*
	Hội nghị	5.000.000		-	
	Thanh toán công tác phí	5.000.000	4.500.000	*90,0*	*100,00*
	Chi phí thuê mướn	30.000.000	36.300.000	*121,0*	*345,71*
	Sửa chữa TX TSCĐ	20.000.000		*0*	*0,00*
	Chi nghiệp vụ chuyên môn	113.020.000	119.324.377	*105,58*	*825,20*
	Chi mua sắm TSCĐ				
	Chi khác	15.000.000	-	-	
.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	**0**	**0**		
*	Nguồn không thường xuyên				
	Thanh toán dịch vụ công cộng				
	Chi phí thuê mướn				
	Chi nghiệp vụ chuyên môn				
	Chi mua sắm, sửa chữa lớn				
*	Cải cách tiền lương không tự chủ				
	Thanh toán cá nhân				
4	**Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình**				
4.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
4.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
5	**Chi bảo đảm xã hội**				
5.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
5.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
6	**Chi hoạt động kinh tế**				
6.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
6.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
7	**Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường**				
7.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
7.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
8	**Chi sự nghiệp văn hóa thông tin**				
8.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
8.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
9	**Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông**				
9.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
9.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
10	**Chi sự nghiệp thể dục thể thao**				
10.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
10.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
II	**Nguồn vốn viện trợ**				
1	**Chi quản lý hành chính**				
2	**Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ**				
3	**Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề**				
4	**Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình**				

	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện quý 3/2021	Thực hiện/Dự toán Quý 3/2021 (tỷ lệ %)	Ước thực hiện quý 3/2021 so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
	Chi bảo đảm xã hội				
	Chi hoạt động kinh tế				
	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường				
	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin				
	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông				
0	Chi sự nghiệp thể dục thể thao				
II	Nguồn vay nợ nước ngoài				
1	Chi quản lý hành chính				
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ				
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề				
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình				
5	Chi bảo đảm xã hội				
6	Chi hoạt động kinh tế				
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường				
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin				
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông				
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao				

Ngày 04 tháng 10 năm 2020

Thủ trưởng đơn vị

TRƯỜNG TIỂU HỌC KIM LÂN

Trần Thị Thanh Huyền